

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ GIANG THÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30 /NQ-HĐND

Giang Thành, ngày 26 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội xã Giang Thành năm 2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ GIANG THÀNH
KHÓA I, KỲ HỌP THƯỜNG LỆ CUỐI NĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Thông báo số 65-TB/ĐU ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Đảng ủy xã Giang Thành về Thông báo kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Giang Thành về thông qua nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và giai đoạn 2026-2030; xin chủ trương dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2026 và trung hạn 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 (lần 1); dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, thu chi ngân sách địa phương năm 2026;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 78/TTr-UBND ngày 22/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông nhất nội dung đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 tại Báo cáo số 217/BC-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2025 của UBND xã Giang Thành về tình hình thực hiện Kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2025 và Tờ trình số 78/TTr-UBND ngày 22/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã.

Điều 2. Hội đồng nhân dân xã thống nhất nội dung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 như sau:

I. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 theo chủ trương, đường lối của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các chỉ đạo của Tỉnh ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, chỉ đạo của UBND tỉnh, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực. Tập trung phân đầu đẩy mạnh phát triển sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng tăng trưởng kinh tế. Phát triển kinh tế nông nghiệp là chủ yếu, bên cạnh đó tiếp tục quan tâm phát triển các loại hình dịch vụ, phát triển kinh tế biên mậu. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo quy hoạch được duyệt; tăng cường công tác quản lý quy hoạch, quản lý và khai thác tài nguyên một cách bền



vững, bảo vệ môi trường. Quan tâm đầu tư phát triển các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; củng cố quốc phòng – an ninh, tăng cường công tác đối ngoại trong tình hình mới.

II. Chỉ tiêu chủ yếu

- Tốc độ tăng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 6,39%, tương ứng đạt 14,4 tỷ đồng;
- Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn đạt 8,48%, tương ứng đạt 2.227 tỷ đồng;
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 762 tỷ đồng;
- Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đạt 6,0%, tương ứng đạt 69,46 triệu đồng;
- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm còn 2,52%;
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia đạt 66,67%;
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%;
- Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 11%;
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo trong tổng số lao động đang làm việc đạt 70%;
- Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch đạt 60%;
- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 87%.

III. Nhiệm vụ, giải pháp

1. Thực hiện quyết liệt, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng; các Nghị quyết trọng tâm của Bộ Chính trị; các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh

Tập trung đưa các Nghị quyết trọng tâm của Bộ Chính trị như Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 21/01/2025; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025; Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/08/2025 Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 9/9/2025 vào cuộc sống, gắn kết chặt chẽ giữa công tác lãnh đạo, chỉ đạo với tổ chức thực hiện; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc cụ thể hóa và triển khai các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng – an ninh tại địa phương.

2. Tiếp tục hoàn thiện việc vận hành chính quyền địa phương 02 cấp. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và năng lực kiến tạo phát triển; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tiếp tục đổi mới, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả

Đổi mới công tác tổ chức cán bộ, đồng thời sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực thi công vụ, kiểm tra việc giải quyết thủ tục hành chính, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ công chức vi phạm pháp luật.

Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả công tác cải cách hành chính,

đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý công việc. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể về công tác thi đua, khen thưởng.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 04-Ctr/TU của Tỉnh ủy An Giang nghiêm túc, có hiệu quả; mỗi cán bộ, đảng viên và người dân gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp và pháp luật. Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

3. Xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, với khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính; tăng trưởng nhanh nhưng phải bền vững gắn với kiểm soát lạm phát, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô

- Phát triển đa dạng các ngành, lĩnh vực công nghiệp với quy mô phù hợp, đẩy nhanh công nghiệp hóa nông nghiệp, nông thôn. Phát triển các ngành, lĩnh vực công nghiệp có tiềm năng lợi thế, hình thành, liên kết các ngành công nghiệp, xây dựng và triển khai có hiệu quả quy hoạch vùng nguyên liệu cho các ngành công nghiệp, của địa phương như: Chế biến nông – thủy sản, khai thác và sản xuất sản phẩm từ than bùn,... Tập trung phát triển công nghiệp chế biến nông-lâm-thủy sản, công nghiệp sửa chữa máy móc phục vụ các ngành nông nghiệp. Khuyến khích phát triển mới doanh nghiệp đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn xã.

Tăng cường công tác kiểm tra bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ và an toàn vệ sinh lao động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các chợ trên địa bàn. Điều tra, khảo sát các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh để nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh, những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh nhằm tăng cường thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Triển khai đầu tư, nâng cấp hệ thống lưới điện đảm bảo cung cấp điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tập trung mở rộng diện tích sản xuất lúa chất lượng cao, lúa hữu cơ, áp dụng các mô hình nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh. Tiếp tục chuyển đổi diện tích trồng lúa kém hiệu quả sang trồng các loại cây màu, trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản có giá trị kinh tế cao, phù hợp với thổ nhưỡng và điều kiện địa phương.

Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học – kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm gắn với xây dựng nhãn hiệu sản phẩm. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác nghiên cứu, ứng dụng chuyển giao khoa học – công nghệ, huy động sự tham gia các thành phần kinh tế, đặc biệt là doanh nghiệp vào các hoạt động chuyển giao khoa học – công nghệ, chuyển đổi số trong nông nghiệp; nghiên cứu, ứng dụng rộng rãi các quy trình, kỹ thuật tiên tiến, các loại giống cây con và nông sản chủ lực năng suất cao, hiệu quả, ổn định và bền vững. Tăng cường quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh thú y; tiếp tục vận động đăng ký và thường xuyên kiểm tra

việc chấp hành đăng ký mã vùng trồng, ký cam kết sản xuất nông sản an toàn; khuyến khích sản xuất theo hướng an toàn, sản xuất theo tiêu chuẩn GAP, ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất và xử lý môi trường. Triển khai các biện pháp phòng chống hạn, phòng chống sâu bệnh trên cây trồng, vật nuôi; phát triển đàn gia súc, gia cầm theo hướng giá trị.

Tập trung xây dựng mối liên kết sản xuất giữa nông dân với nông dân; liên kết sản xuất – tiêu thụ sản phẩm giữa nông dân với hợp tác xã và doanh nghiệp.

- Tiếp tục phát triển đa dạng các ngành thương mại, dịch vụ phục vụ khai thác tiềm năng, thế mạnh của xã. Nâng cao chất lượng hoạt động của các chợ trên địa bàn theo hướng an toàn, văn minh; tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển thương mại – dịch vụ trên địa bàn; kêu gọi xã hội hóa đầu tư chợ thương mại khu vực cửa khẩu phục vụ nhu cầu thương mại tại biên giới; phát triển dịch vụ du lịch, chú trọng phát triển mô hình du lịch sinh thái; gắn với khuyến khích doanh nghiệp, nhà đầu tư tập trung phát triển đa dạng sản phẩm làng nghề truyền thống.

Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, hoạt động phân phối hàng hóa; hỗ trợ phát triển các sản phẩm OCOP, phấn đấu có nhiều sản phẩm đạt OCOP 4 sao.

4. Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, khai thác hiệu quả không gian phát triển mới, phát triển đô thị và đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về trật tự xây dựng; thường xuyên tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, không lấn chiếm hành lang lộ giới. Xây dựng kế hoạch kiểm tra đột xuất về trật tự xây dựng, công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng. Kiểm tra, rà soát, thống kê các bên tạm lên, xuống hàng hoá trên địa bàn xã.

Tăng cường công tác lập và quản lý quy hoạch, quản lý việc xây dựng các công trình công cộng, xây dựng nhà ở, bảo đảm định hướng phát triển một cách đồng bộ và bền vững. Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp thẩm quyền phê duyệt. Thường xuyên quan tâm việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch để phù hợp đối với yêu cầu thực tiễn cũng như xu thế phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Chỉ đạo quyết liệt cho công tác giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản, khai thác có hiệu quả các nguồn thu, nhất là các khoản thu từ đất nhằm đảm bảo chỉ tiêu thu NSNN năm 2025 trên địa bàn. Quản lý chặt chẽ trình tự, thủ tục đầu tư theo hướng nhanh gọn, công khai minh bạch trong công tác đấu thầu, chỉ định thầu. Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát tiến độ và chất lượng các công trình.

5. Đẩy mạnh thực hiện đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 82-NQ/TU, ngày 27/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Kiên Giang về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng

tạo. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh.

6. Phát triển giáo dục - đào tạo; phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo;... Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo; xây dựng văn hóa học đường, ngăn chặn có hiệu quả bạo lực học đường

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/08/2025 của Bộ Chính trị, quán triệt đầy đủ, sâu sắc trong hệ thống chính trị và xã hội các quan điểm, chủ trương của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức và vai trò, trách nhiệm của các tổ chức chính trị - xã hội, các cấp ủy, chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và Nhân dân đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Tăng cường công tác quản lý, điều hành của chính quyền trong phát triển giáo dục.

Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên ngành giáo dục đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng, hợp lý và đồng bộ về cơ cấu đội ngũ, đạt chuẩn nghề nghiệp; có đủ phẩm chất, năng lực, tâm huyết, trách nhiệm, có tâm nhin và sáng tạo đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, hội nhập quốc tế, Cách mạng 4.0. Đổi mới bộ máy quản lý theo hướng nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, đảm bảo tính hệ thống, đồng bộ.

Đổi mới, đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục và đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; tăng cường huy động học sinh đến trường, giảm tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng; chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật, ý thức của công dân, giáo dục thể chất. Tập trung thực hiện chủ trương đổi mới chương trình, nội dung giáo dục, phương pháp dạy và học.

Đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; xây dựng các phong trào học tập gắn với xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; vận động xã hội hóa giáo dục, huy động nhiều nguồn lực để đầu tư cho giáo dục và đào tạo.

7. Phát triển mạnh mẽ, toàn diện văn hóa và con người Việt Nam; quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe của Nhân dân theo Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị

- Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, cán bộ, công chức, đảng viên cần nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vai trò đặc biệt quan trọng của công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Triển khai có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, tư vấn, phổ biến kiến thức về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, đặc biệt là đối với trẻ em, thanh niên, người cao tuổi.

Nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh cho Nhân dân; thực hiện kết hợp quân-dân y trong khám, chữa bệnh. Tăng cường kiểm tra, thanh tra an toàn vệ sinh thực phẩm, hoạt động của các cơ sở y tế tư nhân; xã hội hóa các dịch vụ y tế, khuyến khích, tạo điều kiện mở rộng các cơ sở y tế tư nhân; giữ vững và nâng chất lượng các tiêu chí trạm y tế đạt chuẩn quốc gia theo hướng bền vững. Thực hiện tốt chính sách pháp luật về dân số, duy trì mức sinh hợp lý, đảm bảo cân bằng giới tính khi sinh, nâng cao chất lượng dân số, đáp ứng nhu cầu dịch vụ sinh sản có chất lượng. Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia bảo hiểm y tế. Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số y tế toàn diện. Phối hợp xây dựng và khai thác, sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu về y tế bảo đảm tiêu chuẩn kết nối, chia sẻ, liên thông đồng bộ và an ninh, an toàn.

- Đảng về xây dựng phát triển văn hóa, con người trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Tiếp tục thực hiện hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” gắn với các tiêu chí xây dựng ấp văn hóa. Phần đầu có 85% trở lên các ấp đạt danh hiệu “Ấp văn hóa” và duy trì bền vững các tiêu chí. Tập trung xây dựng, nâng cấp các Nhà văn hóa ấp, đảm bảo đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị, dụng cụ phục vụ các hoạt động văn nghệ, thể thao. Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Đồng thời, tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa, ngăn chặn và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm.

- Tiếp tục thực hiện đúng, đủ và kịp thời các chương trình, chính sách đối với người có công, gia đình chính sách; thường xuyên theo dõi, rà soát, nắm chắc đời sống hộ gia đình chính sách trên địa bàn; quan tâm hỗ trợ cất mới, sửa chữa nhà ở cho gia đình chính sách. Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chế độ chính sách, kiên quyết không để xảy ra tiêu cực.

Tiếp tục triển khai đồng bộ các chương trình, chính sách giảm nghèo, bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch. Tổ chức rà soát, cập nhật thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo trong hệ thống CSDL quốc gia. Đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách như: cấp thẻ BHYT, hỗ trợ giáo dục, nhà ở, tiền điện, vay vốn ưu đãi. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giảm nghèo. Tập trung phát triển sinh kế, tạo việc làm, hỗ trợ hộ nghèo tiếp cận các nguồn lực sản xuất; triển khai các mô hình sinh kế phù hợp với điều kiện địa phương (chăn nuôi, trồng trọt, nuôi thủy sản, nghề truyền thống...); tư vấn, giới thiệu việc làm tại chỗ và đưa lao động đi làm việc có thời hạn ngoài xã/tỉnh; Phối hợp với Ngân hàng CSXH tổ chức tập huấn lập hồ sơ vay vốn, đảm bảo người nghèo được tiếp cận nguồn vốn đúng quy định. Thực hiện tốt công tác

điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo cuối năm, làm cơ sở xây dựng kế hoạch năm 2026.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động, khuyến khích các công ty trên địa bàn nhận lao động tại địa phương. Tạo điều kiện để người nghèo, các đối tượng bảo trợ xã hội, đồng bào dân tộc tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản như: chính sách phát triển sản xuất; chính sách tín dụng ưu đãi, chăm sóc sức khỏe, bảo hiểm y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch, vệ sinh môi trường,...

- Thực hiện tốt công tác truyền thông về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình, chăm sóc và bảo vệ trẻ em. Tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ tham gia vào các tổ chức chính trị - xã hội. Quan tâm các chính sách hỗ trợ phụ nữ nghèo, phụ nữ người dân tộc, khuyết tật và tạo môi trường sống an toàn, lành mạnh cho trẻ em. Đảm bảo thực hiện tốt chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em; tuyên truyền phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách dân tộc, nhất là về giáo dục, y tế, giảm nghèo bền vững, hỗ trợ sản xuất, đào tạo nghề cho lao động. Phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong công tác vận động quần chúng.

Thực hiện đúng quy định pháp luật trong quản lý hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo tại địa phương. Tăng cường gặp gỡ, trao đổi, lắng nghe các chức sắc, chức việc, tín đồ, tạo sự đồng thuận giữa chính quyền và các cơ sở tôn giáo.

8. Quản lý và sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên, khoáng sản quan trọng; tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai

- Tăng cường công tác chống lấn chiếm đất đai, xây dựng không phép, sai phép trên địa bàn; thường xuyên kiểm tra để phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời, kiên quyết các trường hợp vi phạm lấn chiếm đất đai, sử dụng đất không đúng mục đích. Thực hiện tốt công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất tái định cư và thu hồi đất phục vụ các dự án.

- Nâng cao ý thức của nhân dân trong công tác bảo vệ môi trường và bằng những hành động thiết thực như: trồng cây xanh, hạn chế dùng túi nilon, tiết kiệm điện,... Chủ động phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm môi trường, bảo đảm môi trường sống trong lành cho nhân dân. Quản lý chặt chẽ, khai thác hợp lý các loại tài nguyên, gắn với phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh có nguy cơ gây ô nhiễm.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết; xây dựng phương án ứng phó mưa bão, sạt lở, ngập úng. Rà soát, củng cố các tuyến đê bao, bờ bao, hệ thống kênh mương; sửa chữa các điểm xuống cấp có nguy cơ gây ngập úng hoặc vỡ bờ. Tăng cường công tác tuyên truyền và nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng tránh thiên tai, ứng phó với khí hậu.

9. Củng cố, tăng cường quốc phòng, bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn

trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước; Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế theo Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 21/01/2025 của Bộ Chính trị

Triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo quốc phòng, an ninh, đảm bảo ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới; tăng cường công tác đối ngoại; đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với thực hiện mô hình tuyên truyền, cảm hóa giáo dục các đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật và công tác quản lý, giáo dục đạo đức, lối sống, pháp luật cho thanh thiếu niên và học sinh trên địa bàn xã.

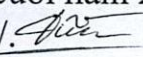
Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; hoàn thiện đầy đủ và duy trì hoạt động hiệu quả Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư đảm bảo thông tin dân cư được bổ sung, cập nhật thường xuyên theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống”; khai thác, sử dụng đồng bộ, phát huy hiệu quả giá trị của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Tiếp tục duy trì hoạt động đối ngoại với các xã thuộc Vương quốc Campuchia. Đẩy mạnh hợp tác, giao lưu, liên kết phát triển kinh tế – văn hóa – xã hội với các xã giáp biên thuộc Vương quốc Campuchia.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân xã giao Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát chặt chẽ việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Giang Thành khóa I, kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 thông qua ngày 26 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực từ thông qua. 

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- TT. Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ban TT UBMTTQ Việt Nam xã;
- ĐB HĐND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành xã;
- LĐVP, CVPT;
- Lưu: VT, npdien.

CHỦ TỊCH



Võ Văn Bình